

Chương 7

CẤU TRÚC DỮ LIỆU

NGĂN XẾP-STACK

TS. Nguyễn Tấn Trần Minh Khang

ThS. Cáp Phạm đình Thăng

Ngăn xếp - 1

BÀI TẬP

- Cho một ngăn xếp s và một đoạn chương trình sau:

```
11. struct STACK s;  
12. int x, y = 5;  
13. Push(s, 8);  
14. Push(s, y);  
15. Push(s, 9);  
16. Pop(s, x);  
17. Push(s, 18);  
18. Pop(s, x);  
19. Push(s, 22);  
20. while (IsEmpty(s) == 0)  
21. {  
22.     Pop(s, x);  
23.     printf("%d ", y);  
24. }
```

- Hãy cho biết kết quả in ra màn hình khi thi hành đoạn chương trình trên là gì?

TS. Nguyễn Tấn Trần Minh Khang

ThS. Cáp Phạm đình Thắng

Ngăn xếp - 2

BÀI TẬP

Bài làm

- 11. `struct STACK s;`
 - Ngăn xếp rỗng
- 12. `int x, y = 5;`
 - Giá trị biến $y=5$, x ko xác định
- 13. `Push(s, 8);`
 - Ngăn xếp chứa (8)
- 14. `Push(s, y);`
 - Ngăn xếp chứa (5,8)
- 15. `Push(s, 9);`
 - Ngăn xếp chứa (9,5,8)
- 16. `Pop(s, x);`
 - Ngăn xếp chứa (5,8), $x=9$
- 17. `Push(s, 18);`
 - Ngăn xếp chứa (18,5,8)
- 18. `Pop(s, x);`
 - Ngăn xếp chứa (5,8), $x=18$
- 19. `Push(s, 22);`
 - Ngăn xếp chứa (22,5,8)

BÀI TẬP

```
20. while (IsEmpty(s) == 0)
21. {
22.     Pop(s, x);
23.     printf("%d ", y);
24. }
```

– Lần lặp 1

1. `Pop(s, x)` `x=22`
2. Ngăn xếp chứa (5,8)
3. Xuất 5

– Lần lặp 2

1. `Pop(s, x)` `x=5`
2. Ngăn xếp chứa (8)
3. Xuất 5

– Lần lặp 3

1. `Pop(s, x)` `x=8`
2. Ngăn xếp chứa ()
3. Xuất 5

– Kết luận: Đoạn chương trên xuất 5 5 5.

BÀI TẬP

- Cho trước một cấu trúc **Stack S**.
- Cho trước các hàm thao tác trên Stack gồm:
 - + **IsEmpty**: Kiểm tra stack S có rỗng không? [1. Rỗng, 0. Không rỗng].
 - + **IsFull**: Kiểm tra stack S có tràn không? [1. Tràn, 0. Không tràn].
 - + **Push**: Thêm một phần tử vào Stack S.
 - + **Pop**: lấy một phần tử ở đỉnh Stack S.
- Cho trước một cây nhị phân có nút gốc là Root.
- **Hãy viết hàm đếm số lượng nút trong cây mà không dùng giải thuật đệ quy.**

BÀI TẬP

– Cấu trúc dữ liệu:

```
11. struct node
```

```
12. {
```

```
13. |     float info;
```

```
14. |     struct node *pLeft;
```

```
15. |     struct node *pRight;
```

```
16. };
```

```
17. typedef struct node NODE;
```

```
18. typedef NODE* TREE;
```

```
19. struct stack
```

```
20. {
```

```
21. |     int n;
```

```
22. |     NODE* a[100];
```

```
23. };
```

```
24. typedef struct stack STACK;
```

BÀI TẬP

– Định nghĩa hàm

```
11. void Init (STACK &st)
```

```
12. {
```

```
13. |         st.n=0;
```

```
14. }
```

```
15. int IsEmpty (STACK st)
```

```
16. {
```

```
17. |         if (st.n==0)
```

```
18. |             return 1;
```

```
19. |         return 0;
```

```
20. }
```

BÀI TẬP

```
11.int IsFull1(STACK st)
12.{
13.    if(st.n==100)
14.        return 1;
15.    return 0;
16.}
17.void Push(STACK&st,NODE* x)
18.{
19.    st.a[st.n]=x;
20.    st.n++;
21.}
22.NODE* Pop(STACK &st)
23.{
24.    NODE* x = st.a[st.n-1];
25.    st.n--;
26.    return x;
27.}
```

TS. Nguyễn Tấn Trần Minh Khang

ThS. Cáp Phạm đình Thăng

Ngăn xếp - 8

BÀI TẬP

```
11.int  DemNode (TREE  Root)
12. {
13.     int  dem=0;
14.     STACK stk;
15.     init (stk);
16.     if  (Root!=NULL)
17.         push (stk,Root);
18.     while (IsEmpty (stk)==0)
19.     {
20.         NODE*p = pop (stk);
21.         dem++;
22.         if  (p->pLeft)
23.             push (stk,p->pLeft);
24.         if  (p->pRight)
25.             push (stk,p->pRight);
26.     }
27.     return dem;
28. }
```

BÀI TẬP

- **Bài 39: Anh Tri Tuấn**
- Cho một mảng hai chiều kích thước $N \times N$. Phát sinh ngẫu nhiên giá trị các phần tử của mảng trong đoạn $[0,5]$. Viết chương trình nhập vào vị trí (i,j) bất kì, đếm số lượng các phần tử có cùng giá trị và liên thông với phần tử tại vị trí (i,j) .
- **Thực hiện cùng yêu cầu trên nhưng dùng stack khử đệ quy.**

BÀI TẬP

Ví dụ

	0	1	2	3	4	5	6	7
0	5	0	1	2	2	1	2	4
1	2	1	2	3	3	5	2	5
2	1	1	2	1	3	4	5	2
3	2	3	5	5	4	4	3	5
4	1	3	3	4	5	2	5	1
5	4	1	2	3	3	5	1	2
6	4	4	2	1	5	1	3	2
7	1	3	4	2	3	5	4	5

Giả sử $i=4, j=4$

BÀI TẬP

Ví dụ

	0	1	2	3	4	5	6	7
0	5	0	1	2	2	1	2	4
1	2	1	2	3	3	5	2	5
2	1	1	2	1	3	4	5	2
3	2	3	5	5	4	4	3	5
4	1	3	3	4	5	2	5	1
5	4	1	2	3	3	5	1	2
6	4	4	2	1	5	1	3	2
7	1	3	4	2	3	5	4	5

Giả sử $i=4, j=4$

BÀI TẬP

Đếm ô liên thông với $i=4, j=4$

	0	1	2	3	4	5	6	7
0	5	0	1	2	2	1	2	4
1	2	1	2	3	3	5	2	5
2	1	1	2	1	3	4	5	2
3	2	3	5	5	4	4	3	5
4	1	3	3	4	5	2	5	1
5	4	1	2	3	3	5	1	2
6	4	4	2	1	5	1	3	2
7	1	3	4	2	3	5	4	5

Số lượng ô liên thông là: 11 ô

BÀI TẬP

Lân Cận

$(d-1, c-1)$	$(d-1, c+0)$	$(d-1, c+1)$
$(d+0, c-1)$	(d, c)	$(d+0, c+1)$
$(d+1, c-1)$	$(d+1, c+0)$	$(d+1, c+1)$

Độ lệch

$(-1, -1)$	$(-1, +0)$	$(-1, +1)$
$(+0, -1)$	(d, c)	$(+0, +1)$
$(+1, -1)$	$(+1, +0)$	$(+1, +1)$

Khai báo

<code>int di[8]= {-1, -1, -1, 0, +1, +1, +1, 0};</code>
<code>int dj[8]= {-1, 0, +1, +1, +1, 0, -1 -1};</code>

BÀI TẬP

```
1. int DemLoang(int a[][100],  
    int n,int d, int c,int gt)  
2. {  
3.     if (d<0 || d>=n || c<0 || c>=n)  
4.         return 0;  
5.     if (a[d][c] !=gt)  
6.         return 0;  
7.     int dem=1;  
8.     a[d][c]=-1;  
9.     int di[8]={-1,-1,-1,0,1,1,1,0};  
10.    int dj[8]={-1,0,1,1,1,0,-1,-1};  
11.    for(int k=0;k<8;k++)  
12.        dem+=DemLoang(a,n,  
            d+di[k],c+dj[k],gt);  
13.    return dem;  
14. }
```

BÀI TẬP

Đếm ô liên thông với $i=4, j=4$

	0	1	2	3	4	5	6	7
0	5	0	1	2	2	1	2	4
1	2	1	2	3	3	-1	2	-1
2	1	1	2	1	3	4	-1	2
3	2	3	-1	-1	4	4	3	-1
4	1	3	3	4	-1	2	-1	1
5	4	1	2	3	3	-1	1	2
6	4	4	2	1	-1	1	3	2
7	1	3	4	2	3	-1	4	5

Số lượng ô liên thông là: 11 ô

BÀI TẬP

```
11. int DemLanCan (int a[][100],  
    int n, int i, int j)  
12. {  
13.     int gt=a[i][j];  
14.     int dem=DemLoang(a,n,  
        i,j,gt);  
15.     for(int k=0;k<n;k++)  
16.         for(int l=0;l<n;l++)  
17.             if(a[k][l]==-1)  
18.                 a[k][l]=gt;  
19.     return dem;  
20. }
```

BÀI TẬP

– Cấu trúc dữ liệu

```
11. struct dt
```

```
12. {
```

```
13. |     int d;
```

```
14. |     int c;
```

```
15. };
```

```
16. typedef struct dt DT;
```

```
17. struct stack
```

```
18. {
```

```
19. |     int n;
```

```
20. |     DT a[100];
```

```
21. };
```

```
22. typedef struct stack STACK;
```

BÀI TẬP

```
11. void Init(STACK &st)
12. {
13.     st.n=0;
14. }
15. int IsEmpty(STACK st)
16. {
17.     if(st.n==0)
18.         return 1;
19.     return 0;
20. }
21. int IsFull(STACK st)
22. {
23.     if(st.n==100)
24.         return 1;
25.     return 0;
26. }
```

BÀI TẬP

```
11. void Push (STACK &st, DT x)
12. {
13.     st.a[st.n]=x;
14.     st.n++;
15. }
16. DT Pop (STACK &st)
17. {
18.     DT x=st.a[st.n-1];
19.     st.n--;
20.     return x;
21. }
```

```

11. int  DemLanCan (int a[][100],
                  int n, int i, int j)
12. {
13.     int dem=0;
14.     int gt=a[i][j];
15.     STACK stk;
16.     Init(stk);
17.     DT ob={i,j};
18.     Push(stk,ob);
19.     int di[8]={-1,-1,-1,0,1,1,1,0};
20.     int dj[8]={-1,0,1,1,1,0,-1,-1};
21.     ...
22. }
    
```

```
11. int  DemLanCan (int a[][100],  
                  int n, int i, int j)  
12. {  
13.     ...  
14.     while (IsEmpty (st) == 0)  
15.     {  
16.         ob = Pop (stk) ;  
17.         dem++;  
18.         int d=ob.d;  
19.         int c=ob.c;  
20.         a[d][c]=-1;  
21.         for (int k=0; k<8; k++)  
22.             if (d+di[k]>=0&&d+di[k]<n &&  
23.                 c+dj[k]>=0&&c+dj[k]<n &&  
24.                 a[d+di[k]][c+dj[k]]==gt)  
25.             {  
26.                 ob.d = d+di[k];  
27.                 ob.c = c+dj[k];  
28.                 Push (stk, ob) ;  
29.             }  
30.     }  
31.     ...  
32. }
```

```
1. int DemLanCan (int a[][100],
                  int n, int i, int j)
2. {
3.     ...
4.     for (int k=0; k<n; k++)
5.         for (int l=0; l<n; l++)
6.             if (a[k][l]==-1)
7.                 a[k][l]=gt;
8.     return dem;
9. }
```

BÀI TẬP

- Hãy cài đặt thuật toán Quick Sort sắp xếp mảng một chiều các số thực bằng hai phương pháp.
 - + Đệ quy
 - + Không đệ quy bằng cách sử dụng kỹ thuật Stack.

BÀI TẬP LUYỆN TẬP

- Phương pháp đệ quy- Hàm cài đặt

```
11. void SapTang(float a[], int n)
12. {
13.     QuickSort(a, 0, n-1);
14. }
15. void HoanVi(float&a, float&b)
16. {
17.     float temp = a;
18.     a = b;
19.     b = temp;
20. }
```

4. MỘT CÁCH CÀI ĐẶT KHÁC

```
11. void QuickSort(float a[],  
12.                 int Left, int Right)  
13. {  
14.     if (Left < Right)  
15.     {  
16.         int m1, m2;  
17.         Partition(a, Left, Right,  
18.                  m1, m2);  
19.         QuickSort(a, Left, m1);  
20.         QuickSort(a, m2, Right);  
21.     }  
22. }
```

```

10. void Partition(int a[],
    int Left, int Right,
    int &m1,int &m2)
11. {
12.     int pivot=a[(Left+Right)/2];
13.     int low = Left;
14.     int high = Right;
15.     while(low<high)
16.     {
17.         while (a[low]<pivot)
18.             low++;
19.         while (a[high]>pivot)
20.             high--;
21.         if (low<=high)
22.         {
23.             HoanVi (a[low],a[high]);
24.             low++;
25.             high--;
26.         }
27.     }
28.     m1 = high;
29.     m2 = low;
30. }

```

BÀI TẬP

– Cấu trúc dữ liệu

```
11. struct doan
```

```
12. {
```

```
13. |     int d;
```

```
14. |     int c;
```

```
15. };
```

```
16. typedef struct doan DOAN;
```

```
17. struct stack
```

```
18. {
```

```
19. |     int n;
```

```
20. |     DOAN a[100];
```

```
21. };
```

```
22. typedef struct stack STACK;
```

BÀI TẬP

```
11. void Init(STACK &st)
12. {
13. |     st.n=0;
14. }
15. int IsEmpty(STACK st)
16. {
17. |     if(st.n==0)
18. |         return 1;
19. |     return 0;
20. }
21. int IsFull(STACK st)
22. {
23. |     if(st.n==100)
24. |         return 1;
25. |     return 0;
26. }
```

BÀI TẬP

```
11. void Push (STACK &st, DOAN x)
12. {
13.     st.a[st.n]=x;
14.     st.n++;
15. }
16. DOAN Pop (STACK &st)
17. {
18.     DOAN x=st.a[st.n-1];
19.     st.n--;
20.     return x;
21. }
```

BÀI TẬP LUYỆN TẬP

– Hàm cài đặt

```
1. void HoanVi (float&a, float&b)
2. {
3.     float temp=a;
4.     a=b;
5.     b=temp;
6. }
```

```
10. void Partition(int a[],
    int Left, int Right,
    int &m1,int &m2)
11. {
12.     int pivot=a[(Left+Right)/2];
13.     int low = Left;
14.     int high = Right;
15.     while(low<high)
16.     {
17.         while (a[low]<pivot)
18.             low++;
19.         while (a[high]>pivot)
20.             high--;
21.         if (low<=high)
22.         {
23.             HoanVi (a[low],a[high]);
24.             low++;
25.             high--;
26.         }
27.     }
28.     m1 = high;
29.     m2 = low;
30. }
```



```
11. void QuickSort(float a[], int n)
12. {
13.     if (n <= 1)
14.         return;
15.     DOAN ob = { 0, n - 1 };
16.     STACK stk;
17.     Init(stk);
18.     Push(stk, ob);
19.     ...
20. }
```

```
11. void QuickSort(float a[], int n)
12. {
13.     ...
14.     while (IsEmpty(stk) == 0)
15.     {
16.         ob = Pop(stk);
17.         int m1, m2;
18.         Partition(a, ob.d, ob.c, m1, m2);
19.         if (ob.d < m1)
20.         {
21.             DOAN ob1 = {ob.d, m1};
22.             Push(stk, ob1);
23.         }
24.         if (m2 < ob.c)
25.         {
26.             DOAN ob2 = {m2, ob.c};
27.             Push(stk, ob2);
28.         }
29.     }
30. }
```

```
11. void QuickSort(float a[],int n)
12. {
13.     if (n<=1)
14.         return;
15.     DOAN ob={0,n-1};
16.     STACK stk;
17.     Init(stk);
18.     Push(stk,ob);
19.     while (IsEmpty(stk)==0)
20.     {
21.         ob = Pop(stk);
22.         int m1,m2;
23.         Partition(a,ob.d,ob.c,m1,m2);
24.         if (ob.d<m1)
25.         {
26.             DOAN ob1={ob.d,m1};
27.             Push(stk,ob1);
28.         }
29.         if (m2<ob.c)
30.         {
31.             DOAN ob2={m2,ob.c};
32.             Push(stk,ob2);
33.         }
34.     }
35. }
```

BÀI TẬP

- **Bài 38: Anh Tri Tuấn**
- Bài dãy số $f(n)=1$ nếu $n=0$ hay $n=1$.
Ngoài ra: $f(n)=f(n-1)+f(n-2)$ nếu $n>1$.
- Viết hàm đệ quy tính $f(n)$.
- Viết hàm không đệ quy tính $f(n)$ bằng cách sử dụng kỹ thuật Stack.

BÀI TẬP

– Viết hàm đệ quy tính $f(n)$

```
1. long fibo(int n)
2. {
3.     if (n==0 || n==1)
4.         return 1;
5.     return fibo(n-1) +
6.         fibo(n-2);
7. }
```

BÀI TẬP

– Viết hàm khử đệ quy tính $f(n)$

```
1. long fibo(int n)
2. {
3.     if (n==0 || n==1)
4.         return 1;
5.     long ftt=1;
6.     long ft=1;
7.     long fhh;
8.     int i=2;
9.     while (i<=n)
10.    {
11.        fhh=ft+ftt;
12.        i++;
13.        ftt=ft;
14.        ft=fhh;
15.    }
16.    return fhh;
17. }
```

BÀI TẬP

– Hãy cài đặt hàm tính chiều cao của cây nhị phân các số nguyên bằng hai phương pháp.

+ Đệ quy

+ Không đệ quy bằng cách sử dụng kỹ thuật Stack.

BÀI TẬP

– Cấu trúc dữ liệu.

```
1. struct node
2. {
3.     int info;
4.     struct node *pLeft;
5.     struct node *pRight;
6. };
7. typedef struct node NODE;
8. typedef NODE *TREE;
```


BÀI TẬP

– Định nghĩa hàm

```
11. int ChieuCao (TREE t)
12. {
13.     if (!t)
14.         return 0;
15.     int a=ChieuCao (t->pLeft) ;
16.     int b=ChieuCao (t->pRight) ;
17.     if (a>b)
18.         return (a+1) ;
19.     return (b+1) ;
20. }
```

BÀI TẬP

– Cấu trúc dữ liệu.

```
1. struct node
2. {
3.     int info;
4.     struct node *pLeft;
5.     struct node *pRight;
6. };
7. typedef struct node NODE;
8. typedef NODE *TREE;
```

BÀI TẬP

– Cấu trúc dữ liệu.

```
11. struct dt
```

```
12. {
```

```
13. |     int height;
```

```
14. |     NODE *pNode;
```

```
15. };
```

```
16. typedef struct dt DT;
```

```
17. struct stack
```

```
18. {
```

```
19. |     int n;
```

```
20. |     DT a[100];
```

```
21. };
```

```
22. typedef struct stack STACK;
```

BÀI TẬP

```
11. void Init(STACK &st)
12. {
13. |     st.n=0;
14. }
15. int IsEmpty(STACK st)
16. {
17. |     if(st.n==0)
18. |         return 1;
19. |     return 0;
20. }
21. int IsFull(STACK st)
22. {
23. |     if(st.n==100)
24. |         return 1;
25. |     return 0;
26. }
```

BÀI TẬP

```
11. void Push (STACK &st, DT x)
12. {
13.     st.a[st.n] = x;
14.     st.n++;
15. }
16. DT Pop (STACK &st)
17. {
18.     DT x = st.a[st.n-1];
19.     st.n--;
20.     return x;
21. }
```

```
11. int ChieuCao (TREE t)
12. {
13.     if (t==NULL)
14.         return 0;
15.     DT ob={1,t};
16.     STACK stk;
17.     Init(stk);
18.     Push(stk,ob);
19.     int lc = 0;
20.     ...
21. }
```

```
11. int ChieuCao (TREE t)
12. {
13.     ...
14.     while (IsEmpty (stk) == 0)
15.     {
16.         ob = Pop (stk) ;
17.         if (ob.height > lc)
18.             lc = ob.height;
19.         if (ob.pNode->pLeft)
20.         {
21.             DT ob1 = {ob.height + 1,
22.                        ob.pNode->pLeft} ;
23.             Push (stk, ob1) ;
24.         }
25.         if (ob.pNode->pRight)
26.         {
27.             DT ob2 = {ob.height + 1,
28.                        ob.pNode->pRight} ;
29.             Push (stk, ob2) ;
30.         }
31.     }
```